

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 08-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Kiểm.

2. Bà Lê Thị Oanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quang Tất – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Trọng T, sinh năm 1983 tại tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Trọng B và bà Nguyễn Thị G; vợ là Ma Thị H và có 01 con sinh năm 2004; tiền án: Tại Bản án số 05/2014/HSST ngày 25/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2019; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20/12/2021 và bị tạm giam từ ngày 29/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hải Tr, sinh năm 1982 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V và bà Lê Thị L; vợ là Nguyễn Thị M, chưa có con; tiền án: Tại Bản án số 247/2020/HS-ST ngày 15/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất*

ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/6/2021; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20/12/2021 và bị tạm giam từ ngày 29/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Trọng T và bị cáo Nguyễn Hải Tr: Bà Phạm Thị N-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, Trịnh Trọng T gọi điện thoại cho Nguyễn Hải Tr nói “Có nhà không anh, em vào anh em mình mua ma túy chơi”, Tr nói “Đợi anh ở ngoài đường gần nhà anh nhé”. Tiếp đó T điều khiển xe mô tô biển số 90F3-5xxx đến thôn Đ, xã T, huyện K thì gặp Tr đang điều khiển xe mô tô biển số 90B2-5xxx. Gặp nhau, T đưa Tr 1.000.000 đồng và nói “Anh lấy một triệu anh em mình cùng chơi”. Tr hiểu ý T đưa tiền để đi mua ma túy về cùng sử dụng nên Tr cầm tiền và điều khiển xe mô tô lên xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường, Tr đưa cho người đàn ông đó 1.000.000 đồng rồi nói “Để cho em một triệu tiền ma túy”. Người đó cầm tiền rồi đưa cho Tr 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 gói nhỏ, Tr biết đó là ma túy nên cầm ở tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về đến thôn Đ, xã T, huyện K thì bị Công an xã Tân Sơn phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Hải Tr 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 gói giấy kẻ li màu trắng, bên trong đều chứa các cục chất bột màu trắng đục, niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Thu trong túi quần phía trước bên phải của Tr 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02. Tạm giữ của Tr 01 xe mô tô biển số 90B2-5xxx.

Thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trịnh Trọng T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã thu giữ của Trịnh Trọng T gồm: Thu tại túi quần bên trái phía trước của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, niêm phong trong phong bì kí hiệu TG01. Thu giữ tại túi quần bên phải phía sau của T số tiền 1.500.000 đồng, niêm phong trong phong bì kí hiệu TG02. Tạm giữ của T 01 xe ô tô biển số 90F3-5xxx.

Tại bản Kết luận giám định số 254/PC09-MT ngày 25/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục

trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,601g (không phải sáu trăm linh một gam) loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSKB ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Trịnh Trọng T, Nguyễn Hải Tr về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; xử phạt bị cáo Tr từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ được hoàn trả lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 chiếc xe mô tô và 02 chiếc điện thoại di động là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; trả lại bị cáo T 1.500.000 đồng, song tạm giữ để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Trọng T, Nguyễn Hải Tr đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Bà Phạm Thị N là người bào chữa cho bị cáo T và bị cáo Tr có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình khó khăn để giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của các bị cáo Trịnh Trọng T, Nguyễn Hải Tr tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang,

biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Trịnh Trọng T đã đưa cho bị cáo Nguyễn Hải Tr 1.000.000 đồng để Tr đi mua ma túy cùng sử dụng. Sau khi mua được 0,601 gam ma túy loại Heroine, trên đường Tr mang ma túy về để cùng T sử dụng thì bị Công an xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng bắt quả tang.

Tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò: Bị cáo Trịnh Trọng T là người khởi xướng, đồng thời đưa tiền mua ma túy nên giữ vai trò chính. Bị cáo Nguyễn Hải Tr là người trực tiếp đi mua ma túy nên giữ vai trò đồng phạm.

Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, đều đang có 01 tiền án.

Về tình tiết tăng nặng: Cả hai bị cáo đều phải chịu 01 tình tiết "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lí.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu huỷ. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 chiếc xe mô tô biển số 90B2-5xxx đã thu giữ của Nguyễn Hải Tr và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, 01 chiếc xe mô tô biển số 90F3-5xxx đã thu giữ của Trịnh Trọng T là phương tiện các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 1.500.000 đồng đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo T không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố các bị cáo Trịnh Trọng T, Nguyễn Hải Tr phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Trịnh Trọng T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 20/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Tr 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 20/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy được niêm phong trong phong bì có số 254/PC09-MT, ghi Mẫu vật hoàn trả QT01, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, bàn phím cứng, bên trong lắp 01 thẻ sim Viettel, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme i5, màu xanh đen, bên trong lắp 01 thẻ sim Viettel, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winner, BKS 90B2-5xxx, màu xám-đỏ-

đen, số khung: RLHKC2607GY231847, số máy: KC26E1102132, loại xe 02 chỗ ngồi, dung tích xi lanh 149,1cc, tình trạng xe đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô dán nhãn Honda Dream II, màu nâu, BKS: 90F3-5xxx, số khung: LXDXCGLOY00733461, số máy: LC150FMG-00733461, loại xe 02 chỗ ngồi, dung tích xi lanh 125cc, tình trạng xe đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Trọng T số tiền 1.500.000 đồng (theo Ủy nhiệm chi số 09 lập ngày 17 tháng 03 năm 2022 của Kho bạc Nhà nước huyện Kim Bảng), song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Trịnh Trọng T, Nguyễn Hải Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo và người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

